ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

Chương Trình Ưu đãi dành cho Thẻ Tín Dụng Shinhan MyLife hạng Bạch Kim

1. Đối tượng áp dụng

1.1. Chương trình Ưu đãi dành cho Thẻ tín dụng Shinhan MyLife hạng Bạch Kim (sau đây gọi tắt là "***Chương trình***") áp dụng cho tất cả các Thẻ tín dụng Shinhan MyLife hạng Bạch Kim (sau đây gọi tắt là "***Thẻ***") do Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Shinhan Việt Nam phát hành (sau đây gọi tắt là "***Shinhan***").

Chủ thẻ tín dụng Shinhan MyLife hạng Bạch Kim sau đây gọi chung là ***"Chủ Thẻ"***.

1.2. Điểm thưởng phát sinh từ việc sử dụng (các) Thẻ phụ của (các) Chủ thẻ phụ sẽ được ghi Có cho Chủ thẻ chính và chỉ có Chủ thẻ chính mới nhận được Điểm thưởng.

2. Nội dung chương trình

Loại ưu đãi	Tỷ lệ Điểm thưởng tích tũy/ Chi tiêu	Số điểm thưởng tối đa mỗi kỳ sao kê	Điều kiện
Điểm Đặc Biệt	10% cho các chi tiêu thuộc các danh mục: - Di chuyển - Siêu thị/ Cửa hàng tiện lợi - Ăn uống - Giải trí	Tối đa 300.000 Điểm/ danh mục (Tối đa 1.200.000 Điểm/ kỳ sao kê)	Tổng chi tiêu kỳ sao kê từ 3.000.000 VNĐ trở lên

Điểm Cơ Bản	0.4% cho chi tiêu thuộc các lĩnh vực còn lại	Không giới hạn số điểm tích lũy tối đa	Không yêu cầu chi tiêu tối thiểu.
Hoàn tiền chào mừng	1.100.000 VNĐ	Tiền hoàn chào mừng được áp dụng một lần duy nhất khi thẻ Chính mở mới được kích hoạt và có chi tiêu hợp lệ tối thiểu 1,000,000 VNĐ trong vòng 60 ngày kể từ ngày thẻ được phê duyệt phát hành.	

2.1. Chi tiêu: Là các giao dịch thanh toán qua Thẻ tín dụng để mua sắm hàng hóa, dịch vụ trong tháng dương lịch và được ghi nhận vào hệ thống của Shinhan. Chi tiêu của (các) Chủ thẻ phụ sẽ được tính cho Chủ thẻ chính. Chương trình không áp dụng cho các giao dịch rút/ ứng trước tiền mặt, Tạm ứng linh hoạt, Trả góp 0% lãi suất, thanh toán hóa đơn thuộc dịch vụ Thanh toán hóa đơn qua Thẻ mà Shinhan cung cấp, tất cả các loại phí, lãi, hoàn thuế, các khoản nộp thanh toán sau ngày đến hạn thanh toán.

2.2. Các danh mục đặc biệt bao gồm: **Di chuyển, Siêu thị/Cửa hàng tiện lợi, Ăn uống, Giải trí**. Việc xác định giao dịch thuộc các danh mục đặc biệt sẽ căn cứ theo mã danh mục đơn vị chấp nhận thẻ (MCC) do Shinhan cung cấp (theo phụ lục 1 bên dưới). Shinhan có quyền chủ động bổ sung, xóa hoặc điều chỉnh danh sách MCC áp dụng cho các danh mục đặc biệt theo toàn quyền quyết định của mình mà không cần phải chấp thuận/thông báo trước cho khách hàng.

2.3. Một chi tiêu hợp lệ chỉ được áp dụng tích điểm theo một trong hai loại điểm thưởng theo thứ tự lần lượt là **Điểm Đặc Biệt, Điểm Cơ Bản**. Sau khi đạt mức điểm thưởng tối đa (300,000 Điểm/danh mục), tương đương 1.200.000 Điểm/kỳ sao kê, các giao dịch thuộc danh mục MCC ưu đãi phát sinh sau đó trong cùng kỳ sao kê sẽ không được tích lũy thêm Điểm thưởng.

2.4. Trường hợp tổng chi tiêu hợp lệ trong kỳ sao kê không đạt 3.000.000 VNĐ, tất cả các chi tiêu tại các danh mục đặc biệt sẽ không áp dụng Điểm Đặc Biệt mà được chuyển sang áp dụng Điểm Cơ Bản.

2.5. Điểm thưởng được tính trên tổng giá trị chi tiêu hợp lệ phát sinh trong kỳ sao kê tháng (N) và được ghi nhận vào tài khoản Điểm thưởng của Chủ Thẻ Chính vào ngày sao kê của kỳ tiếp theo (N+1). Điểm thưởng sẽ được hiển thị trên Bảng sao kê của kỳ (N+1).

Ví dụ: các giao dịch phát sinh trong kỳ sao kê tháng 01 sẽ được ghi nhận điểm thưởng vào ngày sao kê của tháng 02.

2.6. Ưu đãi “Hoàn tiền chào mừng”:

(i) Tiền hoàn chào mừng được áp dụng một lần duy nhất khi thẻ Chính mở mới được kích hoạt và có chi tiêu hợp lệ tối thiểu 1,000,000 VNĐ trong vòng 60 ngày kể từ ngày thẻ được phê duyệt phát hành.

(ii) Hoàn tiền chào mừng sẽ được ghi nhận cho Chủ Thẻ Chính sau khi chủ thẻ đạt đủ điều kiện chi tiêu hợp lệ (với điều kiện thẻ đã có phát sinh phí thường niên năm đầu)

(iii) Ưu đãi không được áp dụng trong trường hợp chủ thẻ đã nhận được những ưu đãi tương đương khác bao gồm nhưng không giới hạn việc miễn phí thường niên hoặc không kích hoạt thẻ vật lý trong vòng 60 ngày kể từ ngày Thẻ được đăng ký phát hành lần đầu tiên.

2.7. Các giao dịch bị hủy/đang tranh chấp/được hoàn trả hoặc được chuyển sang trả góp 0% lãi suất vào bất cứ lúc nào sẽ được coi là chi tiêu không hợp lệ. Các giao dịch này sẽ không được tính vào tổng chi tiêu để hưởng tích lũy Điểm thưởng. Shinhan có quyền trừ số Điểm thưởng tương ứng từ tài khoản Điểm thưởng của Chủ thẻ nếu xác định giao dịch là chi tiêu không hợp lệ. Trường hợp số dư trong tài khoản Điểm thưởng của Chủ thẻ bị âm do Chủ thẻ đã thực hiện quy đổi Điểm thưởng trước đó, Shinhan có quyền truy thu lại số Điểm thưởng bị âm này theo tỷ lệ 1 Điểm = 1 VNĐ.

2.8. Yêu cầu hủy thẻ của Chủ thẻ sẽ không được chấp nhận nếu tài khoản Điểm thưởng của Chủ thẻ đang bị âm.

2.9. Thời hạn hiệu lực của Điểm thưởng là 3 năm. Điểm thưởng sẽ hết hạn lần lượt theo phương thức điểm tích lũy trước sẽ hết hạn trước.

3. Quy đổi Điểm thưởng

Chỉ có Chủ thẻ Chính mới có thể thực hiện quy đổi Điểm thưởng đã tích lũy theo phương thức do Shinhan quy định và công bố trên website shinhan.com.vn.

Điểm thưởng sẽ không thể được quy đổi nếu Chủ thẻ đang trong tình trạng tín dụng xấu tại thời điểm yêu cầu quy đổi Điểm thưởng.

"Tình trạng tín dụng xấu" của Chủ thẻ được hiểu là trường hợp Chủ thẻ thuộc phân loại nợ nhóm 2 trở lên.

Chủ thẻ có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ thuế và chi phí khác (nếu phát sinh) liên quan đến việc nhận quy đổi Điểm thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điểm thưởng có thể được quy đổi thành các hình thức như quy định dưới đây:

3.1. Quy đổi thành tiền ghi có vào tài khoản tiền gửi thanh toán VNĐ tại Shinhan:

(i) Mức quy đổi Điểm thưởng tối thiểu: 15.000 Điểm, tương đương 15.000 VNĐ. Số điểm quy đổi phải là bội số của 1.000.

(ii) Shinhan hoàn tất yêu cầu đổi Điểm thường của Chủ thẻ trong vòng 1 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu quy đổi từ Chủ thẻ.

4. Quy định khác

4.1. Shinhan, theo đánh giá và quyết định của mình có thể thu hồi hoặc hủy bỏ bất cứ Điểm thưởng nào nếu chi tiêu của Chủ thẻ được cho là không thỏa mãn điều kiện Chương trình hoặc không hợp lệ, hoặc tài khoản thẻ tín dụng của Chủ thẻ đang ở trong tình trạng tín dụng xấu hay Chủ Thẻ đã vi phạm Hợp đồng, Các Điều Khoản và Điều Kiện áp dụng với Chủ thẻ, và/ hoặc Chủ Thẻ có dấu hiệu lạm dụng Chương trình.

4.2. Shinhan, theo quyết định của mình, có thể thay đổi một phần hoặc toàn bộ hoặc chấm dứt Chương trình vào bất cứ lúc nào bằng thông báo được niêm yết trên website chính thức của Shinhan. Chi tiêu phù hợp với Chương trình được thực hiện trước thời điểm thay đổi hoặc chấm dứt Chương trình vẫn được áp dụng theo Chương trình trước đó.

4.3. Nếu Thẻ tín dụng của Chủ thẻ chính bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào và vào bất kỳ thời điểm nào, kể cả bởi Chủ thẻ Chính hay Shinhan, thì Chủ thẻ chính và các Chủ thẻ phụ sẽ ngay lập tức không được áp dụng Chương trình và tất cả các Điểm thưởng đã tích lũy nhưng chưa được bút toán sẽ tự động bị hủy bỏ.

4.4. Chủ thẻ theo đây cho phép Shinhan tiết lộ các thông tin liên quan đến Chủ thẻ và (các) tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ thẻ cho bên thứ ba có liên quan để thực hiện Chương trình.

4.5. Chủ thẻ theo đây đồng ý rằng Shinhan không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những hậu quả phát sinh do việc Chủ thẻ cung cấp thông tin không chính xác hay không hợp lệ cho Shinhan khi yêu cầu quy đổi Điểm thưởng.

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH MCC CHO DANH MỤC TÍCH ĐIỂM THƯỞNG ĐẶC BIỆT

Danh mục	MCC	Mô tả
DI CHUYỂN	4121	Taxicabs & limousines
SIÊU THỊ/ CỬA HÀNG TIỆN LỢI	5411	Grocery stores, supermarkets
	5499	Misc. food stores / convenience / specialty markets
	5412	Convenience stores
	5451	Dairy Products Stores
ĂN UỐNG	5812	Eating places, restaurants
	5813	Bars, taverns, nightclubs
	5814	Fast food restaurants
GIẢI TRÍ	5815	Digital Goods – Media, Books, Movies, Music
	5817	Digital Goods – Applications
	5818	Digital Goods – Large Digital Goods Merchant
	4899	Cable, Satellite and Other Pay Television / Radio Services
	7832	Motion Picture Theaters